

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/DS-ST
Ngày 23-3-2023
“V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Min

Ông Đỗ Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST- DS ngày 07 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị D, sinh năm 1958 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp NP, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Bà Lâm Thị C, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp NP, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp NP, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 10 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Bùi Thị D trình bày:

Vào tháng 02 năm (Không nhớ ngày) bà Lâm Thị C có vay của bà số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất theo quy định 20%/năm. Khi vay thì bà C hứa khi nào bà cần thì sẽ trả lại cho bà, tuy nhiên đến tháng 11 năm 2019 bà có yêu cầu bà C trả lại số tiền trên nhưng bà C cứ hẹn mà không thực hiện. Sau khi vay thì bà C đóng lãi cho bà được vài tháng rồi không tiếp tục đóng lãi cho đến nay, lúc vay thì hai bên không có làm biên nhận nhưng tại biên bản hoà giải ngày 04/6/2022 tại Tổ hoà giải ấp Nhà Phấn bà C thừa nhận có nợ bà số tiền vay 20.000.000 đồng . Tại đơn khởi kiện bà yêu cầu ông H và bà C có nghĩa vụ liên đới trả lại cho bà số tiền vay 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi. Nay bà thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà Lâm Thị C thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu ông Phan Thanh H phải liên đới trả nợ.

Đối với bà Lâm Thị C và ông Phan Thanh H, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án cũng đã triệu tập bà C và ông H để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà C và ông H đều vắng mặt không lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn bà Bùi Thị D với bị đơn bà Lâm Thị C là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Lâm Thị C có địa chỉ tại Ấp NP, xã TP, huyện CN, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập bà Lâm Thị C và ông Phan Thanh H hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà C và ông H vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với bà C và ông H theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Hội đồng xét xử nhận thấy, bà Bùi Thị D có cung cấp cho Tòa án Biên bản hoà giải ngày 06/4/2022 của Tổ hoà giải ấp Nhà Phấn, xã Thạnh Phú thể hiện nội dung bà Lâm Thị C thừa nhận có vay của bà D số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và hứa đến tháng 12 âm lịch sẽ trả hết cho bà D. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho bà C biết về yêu cầu của bà D đối với bà C

nhưng bà C không có ý kiến phản đối với yêu cầu của bà D. Từ đó cho thấy việc bà C vay của bà D số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng) là thực tế có xảy ra, do đó bà D yêu cầu bà C trả lại số tiền vay 20.000.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà Bùi Thị D không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Xét yêu cầu của bà D về việc buộc ông Phan Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả nợ: Tại đơn khởi kiện bà D yêu cầu ông Phan Thanh H có nghĩa vụ liên đới cùng với bà C trả nợ. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà D thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà C thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu ông H phải có nghĩa vụ liên đới. Vì bà D cho rằng tại Biên bản hoà giải ngày 06/4/2022 của Tổ hoà giải ấp Nhà Phấn bà C trình bày vay tiền giùm người khác, đồng thời bà D cũng không có tài liệu, chứng cứ thể hiện bà C vay tiền của bà D sử dụng vào mục đích nhu cầu thiết yếu của gia đình. Khi vay thì không có mặt ông H. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc bà D không yêu cầu ông H liên đới trả nợ là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự có giá ngạch buộc bà Lâm Thị C phải chịu theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị D đối với bà Lâm Thị C.

Buộc bà Lâm Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị D số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án, bà C không thi hành khoản tiền nêu trên thì bà C phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Lâm Thị C phải chịu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Bùi Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Bùi Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lâm Thị C và ông Phan Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ

